TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST.
Ngày: 11-01-2018.
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Ông Đào Văn Nô

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bồ Thị Hồng, Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 345/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc: Ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2017/QĐST- HNGĐ ngày 20/12/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 39, Tổ 2, khu phố Bình Hòa 1, phường P, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Phan Hồng T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 16/3, Tổ 3, khu phố Kh, phường P, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/7/2017, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ C trình bày:

Bà Trần Thị Mỹ C và ông Phan Hồng T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND phường P, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn bà C và ông T sống chung hạnh phúc, quan T và chăm sóc đến nhau nhưng đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân do ông T làm lái xe, thường xuyên vắng nhà, thường đi chơi, không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ con, vợ chồng không thống nhất, không có

tiếng nói chung khi quyết định mọi vấn đề trong gia đình nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Vợ chồng bà C và ông T đã sống ly thân từ tháng 7/2016 đến nay, bà C về nhà cha mẹ ruột sinh sống, trong thời gian sống ly thân ông T không liên lạc, giữa bà C và ông T không có ý định nói chuyện hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, bà Trần Thị Mỹ C yêu cầu ly hôn với ông Phan Hồng T.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Phan Hồng T tham gia tố tụng nhưng ông T không đến nên bà Trần Thị Mỹ C đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông T.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan để giải quyết vụ án.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa bà Trần Thị Mỹ C và ông Phan Hồng T đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C.

- Về con chung: Bà C và ông T không có con chung nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Mỹ C không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Phan Hồng T, có hộ khẩu thường trú tại khu phố Kh, phường P, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

[2]. Về sự vắng mặt của ông Phan Hồng T: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông T tham gia hòa giải ngày 20/11/2017, tham gia phiên tòa vào các ngày 20/12/2017, ngày 11/01/2018 nhưng ông T vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt ông Phan Hồng T.

[3]. Về nội dung vụ án: Bà Trần Thị Mỹ C và ông Phan Hồng T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Trần Thị Mỹ C và ông Phan Hồng T chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, không quan tâm và chăm sóc đến nhau. Bà C và ông T đã sống ly thân từ tháng 7/2016 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không liên lạc với nhau, không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình. Tòa án đã thông báo và triệu tập ông T tham gia các phiên hòa giải nhằm giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc gia

đình giữa ông T và bà C nhưng ông T vắng mặt không tham gia tố tụng, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình trước đơn yêu cầu khởi kiện của bà C. Như vậy, ông T đã không quan T đến việc hàn gắn hạnh phúc gia đình với bà C.

Tại biên bản xác minh ngày 12/12/2017, Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Tân Uyên cho biết địa phương không biết nguyên nhân mâu thuẫn dẫn tới ly hôn giữa bà C và ông T vì địa phương không nhận được tin báo.

Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau có nghĩa vụ chung sống với nhau.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Trần Thị Mỹ C và ông Phan Hồng T đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Trần Thị Mỹ C yêu cầu ly hôn ông Phan Hồng T có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Bà Trần Thị Mỹ C và ông Phan Hồng T không có con chung.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ C phải chịu theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 19, Khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ C với bị đơn ông Phan Hồng T về việc ly hôn. Bà Trần Thị Mỹ C được ly hôn với ông Phan Hồng T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0013229 ngày 24/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Bà Trần Thị Mỹ C có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phan Hồng T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THA thị xã Tân Uyên;
- UBND phường P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lan Hương